

Khám phá điện thoại của bạn














Mặt sau điện thoại: ống kính camera

(1) Các phím chuyển hướng sẽ được trình bày trong sổ tay qua các ký hiệu sau: ▲/▼/◀/▶.



Philips không ngừng nỗ lực để cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu chỉnh nội dung sổ tay hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp sổ tay hướng dẫn sử dụng này “theo hiện trạng” và ngoại trừ trường hợp được yêu cầu bởi luật pháp liên quan, Philips sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sai sót hoặc sự khác biệt nào giữa sổ tay hướng dẫn sử dụng này với sản phẩm được mô tả. Thiết bị này dùng để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Cách thức để...



- Bật/Tắt điện thoại** Bấm và giữ
- Lưu số vào Danh bạ** Nhập số điện thoại và bấm để lưu lại.
- Thực hiện cuộc gọi** Nhập số điện thoại và bấm để gọi.
- Thực hiện cuộc gọi IP** Nhập số điện thoại ở chế độ chờ hoặc chọn số liên lạc từ danh bạ, bấm và giữ để thêm mã đầu IP rồi sau đó gọi đến số này.

Trả lời cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
Từ chối cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
Kết thúc cuộc gọi	Bấm  .
Chỉnh âm lượng đàm thoại	Bấm   trong khi đàm thoại.
Chuyển sang chế độ im lặng	Bấm và giữ  ở chế độ chờ.
Khóa bàn phím	Đóng nắp ở mọi chế độ.
Mở khóa bàn phím	Mở nắp ở mọi chế độ hoặc bấm  và  .
Truy nhập <i>D.sách c.gọi</i>	Bấm  ở chế độ chờ.
Truy nhập <i>Camera</i>	Bấm  ở chế độ chờ.
Trở về nhanh chế độ chờ	Bấm  .


Sự kiện

Một số sự kiện có thể làm thay đổi màn hình chờ (cuộc gọi nhỡ, tin nhắn mới, v.v...). Nhấn  để truy nhập menu tương ứng hoặc bấm  để trở về màn hình chờ.



Phím chọn trái/phải

Bấm  và  để thực hiện chức năng hiển thị ở phía dưới màn hình.

Menu

Bấm  để truy nhập menu ở chế độ chờ và bạn có thể truy nhập menu chức năng sau:

Trò chơi	Dịch vụ	Đa ph.tiện
Nhật ký cuộc gọi	Tin nhắn	Cài đặt
Công cụ	Danh bạ	Cấu hình

Sau khi vào *Menu*, con trỏ sẽ nằm ở vị trí *Tin nhắn*, bạn có thể dùng các phím chuyển hướng để xem từng menu và  hoặc bấm các phím số đối diện để vào menu được chọn. Ví dụ: bấm  để vào trực tiếp *Trò chơi*.

Mục lục

1. Bắt đầu sử dụng	4	WAP	14
Lắp SIM và pin	4	T.khoản d.liệu	15
Bật/tắt điện thoại	5	6. Đa ph.tiện	16
Sạc pin	5	Camera	16
Lắp/tháo thẻ nhớ	6	Trình xem ảnh	17
2. Các tính năng chính	7	Máy quay video	18
Thực hiện cuộc gọi	7	Máy phát video	18
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	8	Máy phát nhạc	19
Các tùy chọn trong khi gọi	8	Máy ghi âm	20
Xử lý nhiều cuộc gọi	9	Tài liệu riêng	21
Khóa/Mở khóa bàn phím	9	Soạn giai điệu	22
Bật chế độ im lặng	10	7. Nhật ký cuộc gọi	24
Cách dùng bộ nhớ	10	Cuộc gọi nhỡ	24
3. Mục nhập văn bản hoặc số ..	11	Cuộc gọi đã gọi	24
Các phím chức năng	11	Cuộc gọi đã nhận	24
Cách nhập ABC/abc thông minh	11	Xóa nhật ký cuộc gọi	24
Cách nhập ABC/abc chuẩn	11	Thời gian gọi	24
Cách nhập số	12	Cước cuộc gọi	24
4. Trò chơi	13	Bộ đếm GPRS	25
Trò chơi	13	8. Tin nhắn	26
Cài đặt trò chơi	13	SMS	26
5. Dịch vụ	14	MMS	29
STK	14	Chat	31
		Email	32

Máy chủ thư thoại	34	Sổ đặc biệt	48
Tin quảng bá	34	Cài đặt	48
9. Cài đặt	36	Tình trạng bộ nhớ	48
Cài đặt chung	36	Sửa và quản lý số liên lạc	48
Cài đặt hiển thị	37	12. Cấu hình	49
Cài đặt cuộc gọi	38	Ký hiệu & biểu tượng	50
Cài đặt mạng	41	Cẩn trọng	51
Cài đặt bảo mật	41	Khắc phục sự cố	56
Phục hồi cài đặt gốc	42	Phụ kiện Philips Chính hãng	58
10. Công cụ	43	Thông tin về tỷ lệ hấp thụ	
Báo thức	43	riêng	59
Lịch	43	Chế độ bảo hành có thời hạn	60
Máy tính	43	Tuyên bố tuân thủ	64
Trình đọc Ebook	44		
D.sách c.việc	44		
Đồng hồ thể giới	45		
Bộ ch.đổi đơn vị	45		
Bộ ch.đổi tiền tệ	45		
Sức khỏe	46		
11. Danh bạ	47		
Tim nhanh	47		
Thêm mục mới	47		
Chép tất cả	47		
Xóa tất cả	47		
Nhóm người gọi	47		

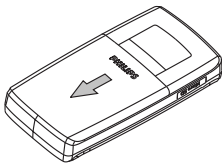
1. Bắt đầu sử dụng

Hãy đọc các hướng dẫn an toàn ở mục “Cẩn trọng” trước khi sử dụng điện thoại.

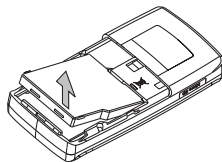
Trước khi sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ được cấp bởi nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ. Thẻ SIM chứa các chi tiết dịch vụ và bộ nhớ mà bạn có thể lưu các số điện thoại và tin nhắn.

Lắp SIM và pin

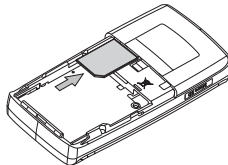
1. Đảm bảo bạn đã tắt điện thoại.
2. Ấn vỏ sau của điện thoại và trượt xuống để tháo vỏ.



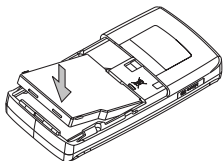
3. Nhấc pin lên như hình minh họa.



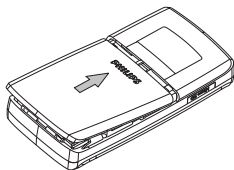
4. Đặt SIM vào khe chứa thẻ với các tiếp điểm hướng về phía điện thoại.




5. Lắp pin vào đúng ngăn chứa pin và ấn nó khớp vào vị trí.



6. Đậy lại vỏ sau bằng cách trượt vỏ vào khe cho đến khi nó dừng hẳn.



Bật/tắt điện thoại

Bấm và giữ  cho đến khi hoạt ảnh bật/tắt máy hiển thị trên màn hình.

Khi bật, điện thoại có thể nhắc bạn nhập mã PIN. Mã PIN được cài sẵn và cung cấp bởi nhà khai

thác mạng hoặc đại lý bán lẻ. Để tùy chỉnh mã PIN, xem mục "Đổi mật mã".

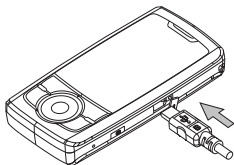
Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà khai thác mạng.

Sạc pin

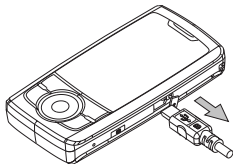
Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin mới chỉ được sạc một phần và điện thoại sẽ phát âm báo khi pin yếu. Nếu pin hết hẳn, các vạch báo pin sẽ hiển thị lại sau khi pin được sạc khoảng 2-3 phút.

1. Cắm đầu nối của cáp USB vào ổ cắm chính của bộ sạc (bán kèm theo hộp điện thoại).
2. Một khi pin và vỏ sau đã được lắp vào điện thoại, cắm bộ sạc vào đầu cắm trong ổ cắm ở một bên đáy điện thoại. Kiểm tra xem mũi tên trên đầu cắm có hướng về phía điện thoại hay không. Sau đó cắm đầu còn lại của bộ sạc vào ổ cắm điện AC để sử dụng.

Để tránh làm hỏng điện thoại, không thực hiện cuộc gọi hoặc gửi SMS khi đang sạc pin!



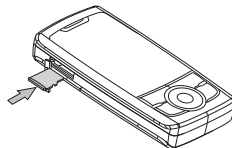
3. Biểu tượng pin cho biết tình trạng pin sạc.
4. Khi pin đã được sạc đầy, bạn có thể ngắt kết nối bộ sạc bằng cách rút phích cắm.



Giữ bộ sạc vẫn cắm vào điện thoại sau khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin.

Lắp/tháo thẻ nhớ

1. Trước tiên xoay và tháo nút dính ra khỏi khe cắm thẻ nhớ.
2. Kiểm tra để chắc chắn các tiếp điểm màu vàng của thẻ hướng lên trên, sau đó lắp thẻ vào khe cắm.






3. Nếu muốn tháo thẻ nhớ, hãy ấn nhẹ vào khe cắm thẻ và thẻ sẽ tự động bật ra.

2. Các tính năng chính





Thực hiện cuộc gọi

Thực hiện cuộc gọi ở chế độ chờ

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại và bấm  để sửa lỗi.
2. Bấm  để gọi đến số này.
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.


*Để gọi quốc tế, bấm nhanh * hai lần để nhập dấu "+" làm mã đầu quốc tế.*

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ



1. Ở chế độ chờ, bấm  để vào danh sách.
2. Bấm  hoặc  để chọn một số liên lạc trong danh sách và bấm  để gọi đến số này (Xem "Danh bạ" để biết thêm thông tin).

Gọi nhanh

Gọi nhanh từ danh bạ SIM

Nếu bạn biết số sêri (chẳng hạn 5) của người gọi trong danh bạ SIM, bạn có thể bấm 5# trực tiếp ở chế độ chờ để hiển thị tên tương ứng lưu trong danh bạ SIM và sau đó bấm  để gọi đến số này.




Gọi nhanh từ nhật ký cuộc gọi

Ở chế độ chờ, bấm  để vào danh sách *Nhật ký cuộc gọi*. Chọn một số và bấm  để gọi đến số này.

Thực hiện cuộc gọi IP

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao, hãy liên hệ với nhà khai thác mạng để biết các thông số cấu hình.


Bạn có thể thực hiện cuộc gọi IP sau khi cài đặt số IP và bật chức năng này.

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại và bấm  để sửa lỗi.
2. Bấm và giữ  để thêm mã đầu IP và gọi đến số này.
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.


Gọi khẩn cấp

Số khẩn cấp là số các dịch vụ khẩn cấp tại quốc gia hoặc khu vực của bạn. Bạn có thể gọi các số này ngay cả khi chưa lắp SIM hay nhập mã PIN.

Đã lắp thẻ SIM

Ở chế độ chờ, nhập trực tiếp số khẩn cấp và bấm  để gọi.

Không có thẻ SIM

Bật điện thoại và màn hình sẽ hiển thị "*Lắp SIM*", bấm  *Số khẩn cấp* để gọi khẩn cấp.

Số khẩn cấp chuẩn ở Châu Âu là 112 và ở Anh là 999.

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Nếu bạn sử dụng chức năng ID người gọi, số của người gọi sẽ hiển thị khi nhận cuộc gọi. Nếu số này được lưu trữ trong danh bạ, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.

1. Trả lời cuộc gọi: bấm . Khi đang gọi, bấm **Rảnh tay** để bật chế độ rảnh tay. Để hủy chế độ rảnh tay, bạn có thể bấm lại **Cầm tay** để tắt nó.

Nếu bạn bật chức năng bấm "Phím bất kỳ" để trả lời, hãy bấm phím bất kỳ (trừ và) để trả lời cuộc gọi; Nếu bạn bật chức năng "Mở nắp trả lời", hãy bật nắp điện thoại để trả lời cuộc gọi.

Để thoải mái và an toàn, đảm bảo đặt điện thoại cách xa tai khi gọi bằng tai nghe, đặc biệt khi bạn tăng âm lượng.

2. Từ chối cuộc gọi: bấm . Nếu bạn đã bật chức năng **Chuyển cuộc gọi**, cuộc gọi sẽ được chuyển đến số điện thoại khác hoặc thư thoại.
3. Kết thúc cuộc gọi: bấm .

Các tùy chọn trong khi gọi

Trong khi đàm thoại, bấm **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Danh bạ

Để truy nhập danh bạ.

(Bật/tắt) âm

Bạn có thể chọn tắt âm để người gọi không thể nghe thấy bạn hoặc bật âm micro khi tắt âm đang bật.

Máy ghi âm

Để ghi âm hội thoại trong khi gọi, chọn **Máy ghi âm** và bấm . Trong khi ghi âm, bạn có thể bấm **Tạm dừng/Tiếp tục**. Để dừng ghi âm, bấm , nhập tên tập tin và bấm để lưu lại.

Tại hầu hết mọi quốc gia, việc ghi âm các cuộc điện đàm phải tuân thủ luật pháp. Chúng tôi khuyên bạn nên thông báo cho người gọi nếu bạn định ghi âm lại cuộc đàm thoại và chỉ thực hiện khi họ đồng ý.

Các tùy chọn khác trong khi gọi


Trong khi gọi, bấm **Tùy chọn** để vào menu khác để xem hoặc sửa tùy chọn, chẳng hạn tin nhắn và các mục khác.

Xử lý nhiều cuộc gọi

Có thể xử lý hai hoặc nhiều cuộc gọi cùng lúc và thực hiện cuộc gọi hội nghị.

Chức năng này tùy thuộc vào nhà khai thác mạng và đăng ký thuê bao.



Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đàm thoại hoặc chờ cuộc gọi. Cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang chế độ chờ trong khi số điện thoại thứ hai được gọi. Lúc này bạn có thể bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:


- **Chuyển** để chuyển đổi giữa các cuộc gọi.
- **Hội nghị** để thêm người gọi vào cuộc gọi hội nghị.


Trả lời cuộc gọi thứ hai


Bạn có thể trả lời cuộc gọi thứ hai khi đang xử lý cuộc gọi hiện hành. Khi nhận cuộc gọi thứ hai, điện thoại sẽ phát âm báo bíp và màn hình sẽ hiển thị thông tin cuộc gọi. Lúc này bạn có thể:

Bấm  Để trả lời cuộc gọi thứ hai (trong khi cuộc gọi thứ nhất được chuyển sang chế độ giữ). Sau đó bấm  và chọn:

- **Chuyển** để chuyển đổi giữa các cuộc gọi,
- **Hội nghị** để thêm người gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Bấm  Để từ chối cuộc gọi.



Bấm  Kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

Bấm  Để mở danh sách tùy chọn. Bạn có thể chọn **Kết thúc** để kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.



Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải tắt chức năng Chuyển cuộc gọi và bật Chờ cuộc gọi.



Khóa/Mở khóa bàn phím

Để khóa bàn phím, bạn có thể đóng nắp điện thoại ở mọi chế độ.

Để mở khóa bàn phím, bạn có thể mở nắp điện thoại ở mọi chế độ hoặc bấm  và .

Bật chế độ im lặng

Để bật chế độ im lặng, bấm và giữ  cho đến khi thông báo "*Đã bật Im lặng*" và biểu tượng  hiển thị trên màn hình.

Để tắt chế độ im lặng, bấm và giữ lại  cho đến khi thông báo tương ứng hiển thị trên màn hình và biểu tượng  biến mất.

Cách dùng bộ nhớ

Sau khi lắp SIM vào khe cắm thẻ, bạn có hai bộ nhớ.

Bộ nhớ máy

Khi kết nối điện thoại với máy tính, bộ nhớ sẽ được máy tính nhận dạng.

1. Kết nối điện thoại với PC bằng cáp USB.
2. Chép tập tin từ PC vào điện thoại hoặc sửa tập tin đã có trên điện thoại bằng PC.

Thẻ nhớ

Bộ nhớ này có thể được PC nhận dạng dù bạn tắt hay không tắt điện thoại và thao tác giống như trên.









3. Mục nhập văn bản hoặc số

Bạn có thể chọn các cách nhập để nhập từ tiếng Anh, biểu tượng và số. Các biểu tượng hiển thị trên màn hình cho biết chế độ nhập văn bản hiện hành.




Bấm  để chuyển cách nhập trong màn hình soạn thảo.

Các phím chức năng



Bảng chữ cái và biểu tượng đại diện cho mỗi phím như sau:

-  Để xóa ký tự hoặc thoát chế độ soạn thảo.
-  Để xác nhận mục nhập hoặc vào menu tùy chọn.
-   Để di chuyển con trỏ, chọn ký tự, từ hoặc biểu tượng từ danh sách.
-   Để trở về chế độ chờ.
-  Để vào danh sách biểu tượng.
-  Để chuyển cách nhập.


Cách nhập ABC/abc thông minh

Đây là chế độ soạn thảo thông minh dùng cho tin nhắn có bao gồm từ điển tổng hợp. Bạn có thể nhập văn bản nhanh hơn bằng cách nhập thông minh. Bấm  cho đến khi "eZi ABC" hoặc "eZi abc" hiển thị trên màn hình. Chỉ bấm một lần phím tương ứng với mỗi ký tự cần viết thành từ: nội dung nhập khi bấm phím sẽ được phân tích và từ gợi ý sẽ hiển thị trên màn hình soạn thảo. Nếu nhiều từ có sẵn dựa trên các phím đã dùng, bạn có thể bấm  hoặc  để chọn các từ gợi ý bởi từ điển ABC/abc thông minh tích hợp (xem ví dụ bên dưới).

Ví dụ: nhập từ "home":

1. Bấm lần lượt phím 4, 6, 6, 3.
Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên trong danh sách: *good*.
2. Bấm  để duyệt qua danh sách và chọn *home*.
3. Bấm  để xác nhận *home*.

Cách nhập ABC/abc chuẩn

Để chọn cách nhập chuẩn, bấm  cho đến khi "ABC" hoặc "abc" hiển thị trên màn hình. Cách nhập này đòi hỏi bạn phải bấm phím nhiều lần để có được ký tự mong muốn. Ví dụ: chữ "h" là ký tự

thứ hai trên phím 4, vì vậy bạn phải bấm phím này hai lần để nhập chữ "h". Nếu hai ký tự nằm lần lượt trên một phím, chỉ cần đợi vài giây để con trỏ hiển thị.

Bạn có thể bấm phím 0 để chèn khoảng trắng trong cách nhập ABC/abc chuẩn.

Ví dụ: nhập từ "HOME":

Bấm phím 4, 4 (GH) 6, 6, 6 (MNO), 6 (MNO), 3, 3 (DEF).

Các ký tự, số và biểu tượng nằm trên mỗi phím được minh họa trong bảng dưới đây:

Phím Các ký tự hiển thị theo trình tự

1	. , - ? ! ' @ : # \$ / _ () 1
2	a b c 2
3	d e f 3
4	g h i 4
5	j k l 5
6	m n o 6
7	p q r s 7
8	t u v 8


9	w x y z 9
0	dấu cách 0

Cách nhập số

Với cách nhập này, bạn có thể bấm các phím tương ứng để nhập số.

4. Trò chơi

Trò chơi

Điện thoại của bạn hỗ trợ một số trò chơi.
Chọn một trò chơi, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Tiếp tục Tiếp tục chơi trò chơi gần nhất.

Menu này sẽ không hiển thị cho đến khi bạn bấm ,  hoặc  khi đang chơi.

Bắt đầu chơi Vào chế độ trò chơi và bắt đầu chơi.

Điểm cao nhất Ghi lại số điểm cao nhất của bạn.


Hỗ trợ chơi Các quy tắc chi tiết để chơi trò này.

Cài đặt trò chơi

Menu này dùng để bật hoặc tắt hiệu ứng âm thanh và rung của trò chơi.

5. Dịch vụ

STK

Nếu thẻ SIM của bạn có chức năng STK (bộ công cụ SIM), menu STK sẽ hiển thị. Chọn tùy chọn dịch vụ tương ứng và bấm  để truy nhập chức năng.

Các mục chức năng của menu này tùy thuộc vào nhà khai thác mạng hoặc đăng ký thuê bao. Hãy hỏi nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết.

WAP


Bạn có thể dùng WAP để duyệt các trang WAP ngay trên điện thoại.

Trước khi sử dụng lần đầu, bạn phải cài đặt cấu hình WAP.

Trang chủ

Bạn có thể lưu trang chủ cho mỗi chế độ truy cập. Khi bạn truy cập Internet bằng trình duyệt WAP, trang chủ của chế độ truy cập mà bạn đã chọn sẽ hiển thị trước tiên.

Chỉ mục

Bạn có thể lưu URL làm chỉ mục trong điện thoại. Chọn một chỉ mục và bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Vào Truy cập trang web từ chỉ mục được chọn.

Sửa Sửa chỉ mục được chọn.

Gửi Gửi chỉ mục được chọn.

Xóa Xóa chỉ mục được chọn.

Xóa tất cả Xóa mọi chỉ mục.

Thêm chỉ mục Nhập tiêu đề và URL để tạo chỉ mục mới.

Các trang gần nhất

Menu này cho phép bạn xem các trang web mà bạn đã truy cập gần đây.

Nhập địa chỉ

Nhập địa chỉ web và xác nhận kết nối với trang web.

Hộp thư đến quảng bá

Menu này cho phép bạn xem thông tin về dịch vụ đã nhận gần đây.

Cài đặt

Menu này cho phép bạn định cấu hình cài đặt web để duyệt web. Điện thoại của bạn có thể đã được định sẵn cấu hình với thông số cài đặt từ một nhà khai thác mạng cụ thể. Nếu là thuê bao của nhà khai thác mạng, bạn có thể bắt đầu sử dụng trình duyệt. Nếu không, bạn phải định lại cấu hình các cài đặt.

Nếu nhà khai thác mạng của bạn sửa các cài đặt WAP hoặc nhà cung cấp nội dung mạng sửa địa chỉ WAP, bạn sẽ không thể duyệt Web và hãy hỏi họ để biết thông tin mới nhất.

Sửa cấu hình Thực hiện các thay đổi về cài đặt của cấu hình hiện được chọn.

Tùy chọn trình duyệt Cho phép bạn định cấu hình các thông số của trình duyệt, chẳng hạn như cài **Thời gian chờ** và bật hoặc tắt chức năng **Hiển thị ảnh**.

Cài đặt tin quảng bá Cho phép bạn bật hoặc tắt cài đặt tin nhắn quảng bá.

Xóa bộ nhớ cache Bạn có thể bật, tắt hoặc xóa bộ nhớ cache.

Xóa cookie Bạn có thể bật hoặc tắt và xóa cookie. Cookie là thông tin được gửi đến trình duyệt khi bạn truy cập một trang web.

Giấy phép xác thực Hiển thị danh sách các **Giấy phép xác thực** đã cài đặt.

T.khoản d.liệu

Menu này cho phép bạn cài đặt thông tin tài khoản. Thông tin tài khoản hiện có do nhà sản xuất cung cấp.

Dữ liệu GSM

Bạn có thể cài: **Tên tài khoản**, **Số**, **Tên đăng nhập**, **Mật khẩu**, **Kiểu đường truyền**, **Tốc độ** và **DNS**.

GPRS



Bạn có thể cài: **Tên tài khoản**, **APN**, **Tên đăng nhập**, **Mật khẩu**, **Kiểu xác nhận**.

6. Đa ph.tiện

Camera





Điện thoại của bạn được tích hợp camera số. Bạn có thể chụp ảnh, lưu vào máy hoặc chuyển sang PC bằng cáp, dùng làm hình nền hoặc gửi cho bạn bè qua MMS.








Bật camera

Bấm  ở chế độ chờ hoặc chọn **Camera** và bấm  để bật camera.






Khi đã kích hoạt camera, màn hình xem trước sẽ hiển thị.

Bảng dưới đây liệt kê các thao tác bấm phím khác nhau ở chế độ camera.

- ▲ ▼ Để phóng to/thu nhỏ
- ◀ ▶ Để tăng/giảm bù độ phơi sáng.
- ⊙ hoặc  Để chụp ảnh
-  Để thoát chế độ camera và trở về chế độ chờ
-  Để vào menu **Tùy chọn**
-  Để trở về màn hình trước

-  Để chọn **Cài đặt hiệu ứng**
-  Để cài **Cân bằng sáng**
-  Để cài **Bộ hẹn giờ**
-  Để bật/tắt **Chụp liên hoàn**
-  Để cài **Chế độ phóng nền**
-  Để cài **Chất lượng ảnh**
-  Để cài **Cỡ ảnh**

Chụp ảnh

1. Chỉnh ảnh cần chụp và bấm  hoặc  để chụp ảnh.
2. Khi ảnh đã được chụp, màn hình xem ảnh sẽ hiển thị. Lúc này bấm  để lưu ảnh, bấm  để bỏ qua ảnh hoặc bấm  để gửi ảnh dưới dạng MMS và vào chế độ soạn thảo MMS.

Menu tùy chọn trong camera

Phần này mô tả chi tiết menu tùy chọn trong camera.

Vào album	Để vào <i>Album</i> .
Cài đặt camera	Để cài <i>Âm bấm máy</i> , <i>Độ phơi sáng</i> , <i>Băng tần</i> , <i>Hẹn giờ</i> , <i>Chụp liên hoàn</i> .
Cài đặt ảnh	Để cài <i>Cỡ ảnh</i> và <i>Chất lượng ảnh</i> .
Cân bằng sáng	Để chọn <i>Cân bằng sáng</i> .
Chế độ phong nền	Để cài chế độ phong nền của màn hình.
Cài đặt hiệu ứng	Cài hiệu ứng đặc biệt cho ảnh chụp.
Thêm khung	Để thêm khung vào ảnh chụp. Một số khung chỉ có thể sử dụng cho một vài kích thước đặc biệt.
Vị trí lưu trữ	Để chọn bộ nhớ cần lưu ảnh.
Phục hồi cài đặt mặc định	Để cài mọi cài đặt camera về giá trị mặc định.

Trình xem ảnh

Khi bạn chụp và lưu ảnh, tập tin ảnh sẽ được lưu vào thư mục này. Bạn có thể dùng phím chuyển hướng để xem ảnh.

Chọn một ảnh và bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau:

Xem	Để hiển thị ảnh chụp trên toàn màn hình.
Kiểu xem	Để cài kiểu duyệt cho mọi ảnh chụp.
Chuyển tiếp	Để áp dụng ảnh chụp cho các tùy chọn khác.
Đổi tên	Để đổi tên ảnh chụp.
Xóa	Để xóa ảnh chụp.
Xóa mọi tập tin	Để xóa mọi ảnh chụp.
Phân loại	Để sắp xếp riêng mọi ảnh chụp theo tên, loại, thời gian hoặc kích thước.
Vị trí lưu trữ	Để chọn bộ nhớ cho ảnh chụp.











Máy quay video

Menu này dùng để quay video ở định dạng AVI.






Bật máy quay video

Chọn **Máy quay video** và bấm  để bật nó.

Bảng dưới đây liệt kê các thao tác bấm phím khác nhau ở chế độ quay video.

-  Để phóng to/thu nhỏ
-  Để tăng/giảm bù độ phơi sáng.
-  hoặc  Để bắt đầu/dừng quay
-  Để thoát chế độ video và trở về chế độ chờ.
-  Để vào menu **Tùy chọn**
-  Để trở về màn hình trước
-  Để chọn **Cài đặt hiệu ứng**
-  Để cài **Cân bằng sáng**
-  Để bật/tắt **Chế độ ban đêm**

Quay video

Ngắm ảnh chụp và bấm  hoặc  để bắt đầu quay video. Khi đang quay video, bạn có thể bấm  hoặc  **Tạm dừng/Tiếp tục**. Bấm  dừng quay và lưu video.


Menu tùy chọn trong Máy quay video

Phần này mô tả chi tiết menu tùy chọn trong máy quay video.

- Vào Máy phát** Để vào Máy phát video.
- Cài đặt máy phát video** Để cài **Cân bằng sáng**, **Độ phơi sáng**, **Chế độ ban đêm**, **Băng tần**.
- Cài đặt video** Để cài **Chất lượng video**.
- Cài đặt hiệu ứng** Để cài hiệu ứng đặc biệt cho video.
- Vị trí lưu trữ** Để chọn bộ nhớ cần lưu video.
- Phục hồi mặc định** Để cài mọi cài đặt máy quay về giá trị mặc định.

Máy phát video

Bạn có thể dùng máy phát này để xem các video clip đã quay.

Chọn một đoạn video và bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Phát** Để phát video clip.
- Chuyển tiếp** Để áp dụng video clip cho các tùy chọn khác.

Đổi tên	Để đổi tên video clip.
Xóa	Để xóa video clip.
Xóa mọi tập tin	Để xóa mọi video clip.
Phân loại	Để sắp xếp riêng mọi ảnh chụp theo tên, loại, thời gian hoặc kích thước.
Lưu trữ	Để chọn bộ nhớ cần lưu ảnh.


Máy phát nhạc

Bạn có thể dùng máy phát nhạc này để phát nhạc. Điện thoại sẽ tự động dò tìm và thêm các bản nhạc lưu trong thư mục máy phát vào danh sách phát. Bạn có thể thực hiện hoặc nhận cuộc gọi khi đang nghe nhạc và máy phát sẽ tạm dừng khi bạn trò chuyện.


Thêm/Xóa nhạc

Thêm từ thư mục khác

Bạn phải cài Tắt trong tùy chọn Tạo d.sách tự động của cài đặt máy phát nhạc trước khi thêm nhạc.

1. Chọn nhạc từ thư mục khác và vào menu tùy chọn tương ứng.
2. Chọn **Sao chép** hoặc **Di chuyển** và bấm , sau đó chọn **Nhạc riêng** để thêm nhạc vào máy phát nhạc.


Thêm từ PC


1. Kết nối điện thoại với PC bằng cáp USB sau khi PC đã nhận diện nó.
2. Chọn **Bộ nhớ phụ** và bấm  để xác nhận.
3. Bạn có thể chép tập tin từ PC vào bộ nhớ hoặc xóa nó ngay trên máy.




Nếu bạn muốn phát nhạc có lời, hãy tải tập tin định dạng LRC, lưu nó bằng tên giống như tên tập tin nhạc và lưu chúng vào cùng bộ nhớ.

Để phát thành công mọi tập tin, hãy lưu chúng vào thư mục "Nhạc riêng" trong bộ nhớ.

Bật máy phát nhạc


Chọn **Máy phát nhạc** trong menu đa phương tiện và bấm  để bật nó. Bảng dưới đây liệt kê các thao tác bấm phím khác nhau ở chế độ phát nhạc.

- ▲▼ Chỉnh âm lượng nhạc.
- OK hoặc  Phát/Tạm dừng

- ◀ Trở về bài hát trước
- ▶ Chuyển sang bài hát kế tiếp
-  Thoát **Máy phát nhạc** và trở về chế độ chờ
-  Vào danh sách phát
-  Trở về màn hình trước

Menu tùy chọn trong Máy phát nhạc


- Phát** Để phát nhạc.
- Chi tiết** Để hiển thị thông tin nhạc.
- Thêm vào danh sách nhạc chuông** Để cài bài hát làm nhạc chuông.
- Cập nhật d.sách** Để cập nhật danh sách phát.
- Cài đặt** Gồm nguồn nhạc, **Tạo d.sách tự động**, **Lặp lại** (Chế độ lặp lại nhạc khi đang phát), **Phát ngẫu nhiên** (Trình tự phát), **Phát trên nền** (Tiếp tục phát hay dừng khi bạn thoát máy phát nhạc) và **Bộ chỉnh âm**.





Chỉ các bài hát đã lưu trong thư mục gốc của Nhạc riêng mới có thể được tạo tự động bằng cách chọn tùy chọn Cập nhật d.sách. Để tìm bài hát từ các thư mục con, bạn phải tắt Tạo d.sách tự động trong tùy chọn cài đặt. Sau đó bấm  và chọn "Thêm". Tài liệu riêng sẽ mở ra và lúc này bạn có thể chọn nội dung của thư mục con mà bạn muốn thêm vào máy phát nhạc.

Màn hình sẽ không hiển thị "Thêm", "Hủy" và "Hủy tất cả" cho đến khi bạn cài Tắt trong tùy chọn Tạo d.sách tự động của cài đặt máy phát nhạc.

Máy ghi âm

Chức năng này dùng để ghi âm và hiển thị các tập tin âm thanh mà bạn đã ghi. Bạn có thể phát, đổi tên hoặc xóa chúng.



Chọn một đoạn ghi âm và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

- Ghi âm** Bấm  để bắt đầu ghi âm, sau đó bấm  để tạm dừng hoặc tiếp tục ghi âm. Bấm  **Dừng** để kết thúc ghi âm, cuối cùng nhập tên và bấm  để lưu lại.

Phát	Để phát đoạn ghi âm.
Thêm	Để thêm âm thanh vào đoạn ghi âm.
Đổi tên	Để đổi tên đoạn ghi âm.
Xóa	Để xóa đoạn ghi âm.
Xóa tất cả	Để xóa mọi đoạn ghi âm.
Cài đặt	Để cài định dạng của đoạn ghi âm.
Chuyển tiếp	Để áp dụng ghi nhớ cho các tùy chọn khác.


Tài liệu riêng

Menu này dùng để quản lý ảnh, mục ghi âm, nhạc chuông và nhạc trong điện thoại.

Nếu bạn chọn một bộ nhớ hoặc thư mục, bấm  để mở nó trực tiếp hoặc bấm , sau đó chọn Mở.

Phía trên của màn hình trong menu này sẽ hiển thị thông tin trừ của bộ nhớ. Nếu bạn chọn một thư mục hoặc tập tin trong quản lý tài liệu, màn hình sẽ hiển thị thông tin ngày tháng tương ứng ở cùng một góc.

Bộ nhớ điện thoại

Vào menu **Tài liệu riêng** và chọn **Máy**, bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:



Mở Để mở thư mục. Bạn có thể chọn một tập tin hoặc thư mục để thực hiện thao tác sau.

- **Các thao tác đối với tập tin**

Phát (đối với tập tin nhạc), **Xem** (đối với tập tin hình ảnh), **Chuyển tiếp**, **Chi tiết**, **Đổi tên**, **Sao chép**, **Di chuyển**, **Xóa**, **Xóa mọi tập tin** và **Phân loại**.

- **Các thao tác đối với thư mục**

Mở, **Tạo thư mục**, **Đổi tên**, **Xóa** và **Phân loại**.



Tạo thư mục Tạo thư mục mới trong thư mục tập tin. Chọn một thư mục mà bạn muốn tạo thư mục con trong đó. Bấm  và chọn **Tạo thư mục**, sau đó nhập tên thư mục, bấm  và chọn **Hoàn tất**.

Định dạng Để định dạng thư mục. (Chỉ áp dụng cho thư mục gốc).

Xóa mọi tập tin Để xóa toàn bộ tập tin trong thư mục.

Thẻ nhớ


Sau khi bạn lắp thẻ nhớ, menu này sẽ hiển thị.

Chọn **Thẻ nhớ** và bấm  để thực hiện các tùy chọn khi thao tác **Máy**. Chọn **Xóa** và bấm  có thể xóa thẻ nhớ và menu **Thẻ nhớ** sẽ không hiển thị nữa.









Sau khi bạn lắp thẻ nhớ, menu này sẽ hiển thị.

Soạn giai điệu

Chức năng dùng để sửa giai điệu ưa thích và cài nó làm nhạc chuông.






Nếu không có giai điệu, bạn có thể bấm  **Thêm** để tạo giai điệu mới.

Các thao tác bấm phím trong khi soạn

-  Để chèn phần còn lại.
-   Để nhập Do-Si.
-  Để chèn hiệu ứng rung.
-  Để tắt hiệu ứng rung đã bật.
-  Để chuyển âm vực nhạc sang cao, vừa hoặc thấp.
-  Để chuyển tình trạng nốt nhạc sang cao, vừa hoặc thấp.
-  Để đổi nhịp độ.

Cách sử dụng hiệu ứng rung

Để giúp giai điệu thêm sống động, bạn có thể cài thêm nốt rung.

1. Thêm một nốt rung: Bấm .
2. Tắt hiệu ứng: Nhập một hoặc nhiều nốt sau nốt rung, sau đó bấm nhanh  và  để tắt nó. Nếu chuyển từ khung được chọn sang vị trí kế tiếp, bấm  để chọn nốt rung và bấm .

Menu tùy chọn khi đang soạn

- Phát** Để phát giai điệu.
- Tốc độ phát** Để chọn tốc độ phát giai điệu.
- Chọn nhạc cụ** Để chọn một nhạc cụ.
- Lưu** Để lưu giai điệu.

Menu tùy chọn giai điệu

- Phát** Để phát giai điệu.
- Sửa** Để sửa giai điệu.
- Thêm** Để tạo một giai điệu mới.
- Đổi tên** Để đổi tên giai điệu.
- Xóa** Để xóa giai điệu.

*Xóa mọi
tập tin*

Để xóa mọi giai điệu.


*Chuyển
tiếp*

Để áp dụng giai điệu cho các tùy
chọn khác.

7. Nhật ký cuộc gọi

Trong menu này, bạn có thể xem các cuộc gọi mà bạn đã gọi, đã nhận hoặc bị nhỡ, thời gian gọi và nhiều thông tin khác.

Cuộc gọi nhỡ

Để hiển thị các cuộc gọi chưa được trả lời gần nhất. Chọn một nhật ký cuộc gọi và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

- Xem** Để xem chi tiết về số được chọn.
- Xóa** Để xóa số được chọn.
- Lưu vào Danh bạ** Để sửa số được chọn và bạn có thể lưu nó vào danh bạ.
- Gọi** Để gọi đến số được chọn.
- Sửa** Để sửa số được chọn.
- Gửi SMS** Để soạn và gửi SMS.
- Gửi MMS** Để soạn và gửi MMS.

Cuộc gọi đã gọi

Để hiển thị các cuộc gọi gần nhất, kể cả những lần cố gắng hoặc gọi thành công.

Cuộc gọi đã nhận

Để hiển thị các cuộc gọi đã nhận gần nhất.

Xóa nhật ký cuộc gọi

Để xóa nhật ký cuộc gọi, gồm các cuộc gọi nhỡ, đã gọi, đã nhận hoặc xóa tất cả.

Thời gian gọi

Để hiển thị tổng thời lượng các cuộc gọi đã thực hiện hoặc đã nhận và thời lượng của cuộc gọi gần nhất (định dạng: giờ, phút, giây). Bạn có thể cài lại bộ báo giờ bằng cách chọn **Cài lại mội th.lượng**.

Cước cuộc gọi

Chức năng này tùy thuộc vào mạng.

Cước c.gọi gần nhất

Để hiển thị cước cuộc gọi đi gần nhất.

Tổng cước

Để hiển thị tổng cước phí của mọi cuộc gọi đi từ khi cài lại bộ tính cước gần nhất. Nếu tổng cước vượt quá giá trị tối đa được cài trong tùy chọn Cước tối đa, bạn sẽ không thể thực hiện thêm bất cứ cuộc gọi nào khác cho đến khi cài lại bộ tính cước.

Cài lại cước

Để cài lại bộ tính cước.

Cước tối đa

Để cài cước phí tối đa cho các cuộc gọi.

Đơn giá

Để cài cước phí mỗi đơn vị; đơn giá này sẽ được áp dụng khi tính cước cuộc gọi.

Trước khi cài tùy chọn Cài lại cước, Cước tối đa và Đơn giá, bạn phải nhập mã PIN2.

Bộ đếm GPRS

Để tính khối lượng dữ liệu gửi và nhận qua mạng GPRS và đơn vị là Byte. Bạn cũng có thể cài lại bộ tính cước.

Dữ liệu của Thời gian gọi, Cước cuộc gọi, Bộ đếm SMS và Bộ đếm GPRS chỉ dùng để tham khảo. Hãy dùng hóa đơn thực tế cung cấp bởi nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn và liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thêm thông tin.



8. Tin nhắn

SMS

Bạn có thể gửi tin nhắn văn bản qua Dịch vụ Nhắn tin Nhanh (SMS) và quản lý các tin nhắn đã gửi và nhận (đến 500 mục).

Hộp thư đến

Bạn có thể đọc các tin nhắn SMS đã nhận được trong menu này. Các tin nhắn sẽ hiển thị theo danh sách.


Khi tin nhắn hiển thị, bấm  để đọc nó, sau đó bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Xóa** Để xóa tin nhắn được chọn.
- Trả lời** Để trả lời người gửi.
- Sửa** Để sửa tin nhắn được chọn.
- Chuyển tiếp** Để sửa và chuyển tiếp tin nhắn được chọn.
- Chép sang SIM/Máy** Để chép tin nhắn được chọn sang một bộ nhớ khác.
- Chuyển sang SIM/Máy** Để chuyển tin nhắn được chọn đến một bộ nhớ khác.

- Chat** Để chat với người gửi.
- Xóa tất cả** Để xóa mọi tin nhắn cùng một lúc.
- Chép tất cả** Để chép mọi tin nhắn sang một bộ nhớ khác.
- Chuyển tất cả** Để chuyển mọi tin nhắn đến một bộ nhớ khác.
- Dùng số** Để lưu hoặc gọi đến số người gửi và số trong tin nhắn.
- Dùng URL** Để kết nối với địa chỉ web trong tin nhắn.

Soạn tin nhắn

Để soạn và gửi SMS, thực hiện theo các bước chi tiết dưới đây:

- Chọn **Soạn tin nhắn**, nhập nội dung và bấm  để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:



- Chỉ gửi** Để gửi ngay tin nhắn.
- Gửi và lưu** Để lưu một bản sao tin nhắn vào hộp thư đi và gửi tin.
- Lưu** Để lưu tin nhắn vào hộp thư đi.

Gửi đến nhiều người Để gửi tin nhắn đến nhiều số liên lạc.

Gửi theo nhóm Để gửi tin nhắn đến toàn bộ nhóm được chọn.

Chèn đối tượng Để thêm ảnh chụp, hoạt ảnh hoặc âm thanh vào tin nhắn.



Định dạng văn bản Để cài *Cỡ văn bản*, *Kiểu văn bản*, *Canh lề* và *Đoạn mới*.

2. Chọn **Chỉ gửi/Gửi và lưu**, sau đó bấm  để nhập số điện thoại hoặc  để chọn một số liên lạc từ danh bạ.

Khi bạn gửi tin nhắn qua mạng SMS, điện thoại của bạn có thể hiển thị "Đã gửi". Thông báo này cho biết tin nhắn đã được gửi đến trung tâm SMS mà bạn đã cài đặt trên SIM nhưng không có nghĩa là tin nhắn đã được gửi đến người nhận.

Hộp thư đi

Tin nhắn sẽ không được lưu ở hộp thư đi cho đến khi bạn chọn **Lưu** hoặc **Gửi và lưu** sau khi soạn tin nhắn.

Khi nhận được tin nhắn mới, bấm  để đọc nó, sau đó bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Gửi Để gửi ngay tin nhắn.

Sửa Để sửa tin nhắn được chọn.

Xóa Để xóa tin nhắn được chọn.

Chép sang SIM/Máy Để chép tin nhắn được chọn và lưu nó vào bộ nhớ khác.

Chuyển sang SIM/Máy Để chuyển tin nhắn được chọn và lưu nó vào bộ nhớ khác.

Xóa tất cả Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đi.

Chép tất cả Để chép mọi tin nhắn và lưu chúng vào bộ nhớ khác.


Chuyển tất cả Để chuyển mọi tin nhắn và lưu chúng vào bộ nhớ khác.

Dùng số Để lưu hoặc gọi đến số người gửi và số trong tin nhắn.

Dùng URL Để kết nối với địa chỉ web trong tin nhắn.

Điện thoại sẽ không hiển thị "Chép sang SIM" và "Chuyển sang SIM" cho đến khi tin nhắn được lưu vào SIM hoặc ngược lại.

Tin mẫu

Trong menu này, điện thoại cài sẵn đến 10 tin nhắn mà bạn thường dùng khi soạn tin nhắn mới. Chọn một tin nhắn và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Sửa Để sửa tin nhắn cài sẵn được chọn.

Xóa Để xóa tin nhắn được chọn.

Soạn tin nhắn Để dùng mẫu được chọn khi soạn tin nhắn mới.

Tình trạng bộ nhớ

Tùy chọn này dùng để hiển thị tình trạng lưu trữ tin nhắn trên SIM và máy.

Bộ đếm SMS

Để hiển thị số lượng các SMS đã gửi và nhận. Bạn có thể cài lại bộ tính cước.

Cài đặt tin nhắn

Bạn có thể sửa các cài đặt SMS trong menu này. Các menu phụ gồm:

Cài đặt cấu hình

Tên cấu hình Để sửa tên cấu hình.

Địa chỉ SC Để chọn trung tâm SMS mặc định. Nếu chưa cài sẵn trên SIM, bạn phải nhập số trung tâm SMS.

Thời hiệu

Để chọn thời hạn mà tin nhắn của bạn sẽ được lưu tại trung tâm SMS. Chức năng này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và do đó không thể nhận ngay tin nhắn của bạn). Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Kiểu tin nhắn

Để chọn kiểu tin nhắn cần gửi. Tùy chọn này tùy thuộc vào mạng.

Cài đặt chung

Báo cáo gửi

Khi bạn bật chức năng này, điện thoại sẽ thông báo cho bạn qua SMS rằng tin nhắn của bạn đã được nhận hay chưa. Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Đường dẫn trả lời

Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn truyền số trung tâm nhắn tin SMS của bạn cùng với tin nhắn. Người nhận có thể trả lời bạn bằng số trung tâm SMS của bạn thay vì của họ. Điều này giúp tăng tốc độ truyền tin nhắn. Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Bộ nhớ ưu tiên

Menu này dùng để chọn bộ nhớ ưu tiên để lưu các tin nhắn đã nhận.

Đường truyền ưu tiên

Menu này dùng để cài chế độ truyền ưu tiên. Để biết thêm chi tiết, hãy liên hệ nhà cung cấp mạng.

MMS

Điện thoại di động của bạn cũng có thể gửi và nhận tin nhắn MMS (Dịch vụ Nhắn tin Đa phương tiện). Bạn có thể gửi tin nhắn kèm tập tin hình ảnh, âm thanh và văn bản.

Khi bạn gửi MMS, người nhận cũng phải dùng điện thoại có hỗ trợ MMS để có thể xem được tin nhắn của bạn.

Soạn tin nhắn

Để soạn và gửi MMS, thực hiện các bước chi tiết dưới đây:

1. Chọn **Soạn tin nhắn**, nhập các thông tin sau.


Đến Để cài số điện thoại hoặc email của người nhận.

Cc Để cài số điện thoại hoặc email của người nhận để gửi tin nhắn cùng lúc.

Bcc Để cài số điện thoại hoặc email của người nhận để gửi tin nhắn một cách bí mật.

Chủ đề Để đặt chủ đề tin nhắn.

Sửa nội dung Để sửa nội dung tin nhắn. Bạn có thể thêm văn bản, hình ảnh, âm thanh và tập tin đính kèm.

2. Bấm  để hoàn tất soạn thảo và truy nhập các tùy chọn sau:

Chỉ gửi Để gửi tin nhắn.


Gửi và lưu Để lưu tin nhắn vào hộp thư đi và sau đó gửi tin.


Lưu vào Nháp Để lưu tin nhắn vào nháp.

Tùy chọn gửi Để cài tùy chọn gửi.

Thoát Để thoát chế độ soạn thảo.

Hộp thư đến

Trong menu này, bạn có thể đọc tin nhắn MMS nhận được. Chọn một tin nhắn, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Xem Để xem tin nhắn, bạn có thể bấm  để truy nhập menu tùy chọn và **Phát/Lưu ảnh làm/Lưu âm thanh làm** để phát hoặc lưu các mục đa phương tiện.

Thuộc tính Để xem người gửi, chủ đề, ngày tháng và kích thước.

Trả lời Để trả lời người gửi.

Trả lời tất cả Để trả lời mọi người gửi, kể cả cột **Đến** và **Cc**.


Chuyển tiếp Để sửa và chuyển tiếp tin nhắn được chọn.

Xóa Để xóa tin nhắn được chọn.

Xóa tất cả Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đến.

Dùng số Để lưu hoặc gọi đến số người gửi và số trong tin nhắn.

Hộp thư đi

Menu này dùng để lưu mọi tin nhắn bằng cách chọn **Gửi và lưu**. Chọn một tin nhắn, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Xem Để xem tin nhắn.

Thuộc tính Để xem người nhận, chủ đề, ngày tháng và kích thước.


Gửi cho người khác/Gửi lại Để gửi tin nhắn cho người khác. Nếu tin nhắn chưa được gửi đi, màn hình sẽ hiển thị **Gửi lại**.

Xóa Để xóa tin nhắn.

Xóa tất cả Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đi.

Dùng số Để lưu hoặc gọi đến số người gửi và số trong tin nhắn.

Nháp

Menu này dùng để lưu mọi tin nhắn bằng cách chọn **Lưu vào Nháp**. Chọn một tin nhắn, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Xem Để xem tin nhắn.

Thuộc tính Để xem người nhận, chủ đề, ngày tháng và kích thước.

Gửi Để gửi tin nhắn cho người khác. Nếu tin nhắn chưa được gửi đi, màn hình sẽ hiển thị "**Gửi lại**".

Sửa tin nhắn Để sửa tin nhắn.


Xóa Để xóa tin nhắn.

Xóa tất cả Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đi.

Dùng số Để lưu hoặc gọi đến số người gửi và số trong tin nhắn.

Nếu bạn chưa cài người nhận cho tin nhắn trong thư mục nhập, tùy chọn Gửi sẽ không hiển thị trong menu tùy chọn.

Tin mẫu

Trong menu này, điện thoại cài sẵn 5 tin mẫu mà bạn thường dùng khi soạn tin nhắn mới. Chọn một tin nhắn và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Xem Để xem nội dung tin nhắn.

Soạn tin nhắn Để chọn tin mẫu được chọn làm tin nhắn mới. Bạn có thể sửa nó.

Thuộc tính Để xem người gửi, Cc, chủ đề và kích thước.

Tình trạng bộ nhớ

Để hiển thị tình trạng lưu trữ MMS.

Cài đặt tin nhắn

Trong menu này, bạn có thể sửa cấu hình MMS.

Soạn tin mới

Để cài **Chế độ soạn**, chọn **Chỉnh cơ ảnh** và chọn bật hoặc tắt chữ ký tự động.

Gửi

Để cài các tùy chọn **Thời hiệu**, **Báo cáo gửi**, **Báo cáo đọc**, **Ưu tiên**, **Định giờ bản chiếu** và **Thời gian gửi** khi gửi tin nhắn MMS.

Đang nhận

Để cài các tùy chọn **Mạng chủ**, **Chuyển vùng**, **Báo cáo đọc** và **Báo cáo gửi** khi nhận tin nhắn MMS.

Bộ lọc



Để cài tùy chọn **Giấu tên** và **Quảng cáo**.

Cấu hình máy chủ

Để cài cấu hình mạng. Bạn có thể liên hệ với nhà cung cấp mạng để biết thông tin chi tiết.

Chat

Chức năng này dùng để chat với một số liên lạc qua tin nhắn SMS.

1. Chọn phòng chat, sau đó bấm .
2. Chọn **Th.tin phòng chat**, nhập bí danh riêng và số người nhận, sau đó bấm .
3. Chọn **Vào phòng mới**, nhập thông điệp và gửi đi để bắt đầu chat.

Email

Bạn có thể gửi và nhận email bằng cách kết nối trực tiếp với máy chủ email qua một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) hoặc qua mạng.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao.

Gửi và nhận

Để gửi và nhận các email.

Hãy định cấu hình email trước khi gửi và nhận từ nhà cung cấp máy chủ email.

Soạn email


Để soạn và gửi email, thực hiện các bước chi tiết dưới đây:

1. Chọn **Soạn email**, nhập các thông tin sau.

- Đến** Để đặt địa chỉ người nhận.
- Cc** Để đặt địa chỉ những người nhận cần gửi email cùng một lúc.
- Chủ đề** Để đặt chủ đề email.
- Tập tin đính kèm** Để đính kèm tập tin chẳng hạn như hình ảnh.

Ưu tiên Để chọn ưu tiên gửi.

Nội dung Để soạn nội dung của email.

2. Bấm  để hoàn tất soạn thảo và truy nhập các tùy chọn sau:

Chỉ gửi Để gửi email.

Gửi và lưu Để lưu email vào thư mục **Đã gửi** khi gửi email.

Lưu vào Nháp Để lưu email vào nháp.

Nháp

Thoát không lưu Để thoát màn hình soạn thảo mà không lưu lại email.

Hộp thư đến

Bạn có thể đọc các email đã nhận được trong menu này.

Trả lời Để trả lời người gửi kèm nội dung gốc.

Trả lời không kèm nội dung Để trả lời người gửi không kèm nội dung gốc.

Trả lời tất cả Để trả lời mọi địa chỉ liên lạc trong email kèm nội dung gốc.

Trả lời tất cả không kèm nội dung Để trả lời mọi địa chỉ liên lạc trong email không kèm nội dung gốc.

Chuyển tiếp Để sửa và chuyển tiếp email được chọn.

Xóa Để xóa email được chọn.

Chưa gửi

Bạn có thể đọc email chưa gửi hoặc chưa thể gửi trong menu này.

Mạng của hộp thư có thể không hỗ trợ gửi email từ điện thoại, sau đó nó có thể hiển thị thông báo không thể gửi email.

Đã gửi

Các email sẽ không được lưu vào menu này cho đến khi bạn chọn **Gửi và lưu** sau khi soạn thảo.

Nháp




Các email sẽ không được lưu vào menu này cho đến khi bạn chọn **Lưu vào Nháp** sau khi soạn thảo.

Xóa toàn bộ thư mục

Để xóa toàn bộ các email.

Cấu hình email

Trong menu này, bạn có thể sửa cấu hình email.

1. Chọn một cấu hình, bấm  để xác nhận.
2. Chọn **Sửa**, bấm  để cài đặt cấu hình sau.
3. Sau khi hoàn tất cài đặt, chọn **Bật**, bấm  để bật.

Cài đặt cấu hình

Tên cấu hình Để đặt tên cấu hình.

T.khoản d.liệu Để chọn tài khoản dữ liệu.

Chọn "GPRS", sau đó chọn mạng cục bộ.

Giao thức Để chọn giao thức email đề nghị bởi nhà cung cấp máy chủ email.

Kích thước tải Để đặt dung lượng tải nhiều nhất.

Máy chủ gửi thư

Máy chủ gửi thư Để cài địa chỉ IP của máy chủ hoặc tên máy tính gửi email.

Cổng gửi Để cài cổng gửi email.

Tên hiển thị Để đặt tên đăng nhập của bạn.

Địa chỉ email Để nhập địa chỉ email của bạn.

Tên đăng nhập Để nhập tên bạn.

Mật khẩu Để nhập mật khẩu của bạn.

Máy chủ nhận thư

Máy chủ nhận thư Để cài địa chỉ IP của máy chủ hoặc tên máy tính nhận email.

Cổng nhận Để cài cổng nhận email.

Tên đăng nhập Để nhập tên bạn.

Mật khẩu Để nhập mật khẩu của bạn.

Bản sao máy chủ Để cài giữ hay không giữ lại bản sao trên máy chủ email.

Chữ ký

Chữ ký tự động Để chọn bật hoặc tắt chức năng **Chữ ký tự động**.


Ảnh chữ ký Để cài ảnh cho chữ ký.

Nội dung chữ ký Để nhập nội dung chữ ký.

Máy chủ thư thoại

Menu này dùng để cài số máy chủ thư và nghe thư thoại.

Trước tiên, hãy nhập một trong nhiều số máy chủ thư thoại được cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ mạng. Khi bạn nhận thư thoại, nhà cung cấp mạng sẽ gửi thông báo đến điện thoại của bạn.

Chọn một mục và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Sửa Để sửa số máy chủ thư thoại.

Kết nối thư thoại Để nghe thư thoại.

Tin quảng bá

Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Đây là loại tin nhắn chung được gửi đến một nhóm người dùng điện thoại di động. Nói chung, mỗi kênh quảng bá có thể truyền một kiểu tin nhắn. Hãy liên hệ với nhà cung cấp mạng để biết kênh và danh sách thông tin.

Chế độ nhận

Menu này dùng để cài đặt chức năng tin nhắn quảng bá. Khi kích hoạt chế độ này (**Bật**), bạn có thể nhận được tin quảng bá. Nếu không, bạn không thể nhận tin.


Đọc tin nhắn

Để đọc tin nhắn quảng bá sau khi kích hoạt chế độ nhận.

Ngôn ngữ

Để cài đặt ngôn ngữ cho tin nhắn có thể được nhận.

Cài đặt kênh

Bấm  để cài đặt kênh, bạn có thể chọn **Chọn**, **Thêm**, **Sửa** hoặc **Xóa**.

9. Cài đặt

Bạn có thể dùng menu này để tùy chỉnh các cài đặt điện thoại và đổi giá trị mặc định tương ứng (ngày giờ, bảo mật, v.v...)

Cài đặt chung

Ngày giờ

Để cài thành phố địa phương, ngày/giờ và định dạng.


Cài TP địa phương Để chọn thành phố địa phương.

Cài giờ/ngày Để chỉnh ngày giờ hiện hành.

Cài định dạng Để chọn định dạng tương ứng.

Tự động bật/tắt nguồn

Để cài giờ bật hoặc tắt máy tự động.

Chọn một mục và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Tình trạng Để chọn **Bật** (cài đặt có hiệu lực) hoặc **Tắt** (cài đặt không hiệu lực).

Bật/tắt nguồn

Để chọn **Bật nguồn** hoặc **Tắt nguồn**.

Giờ

Để nhập giờ.

Ngôn ngữ

Để chọn ngôn ngữ mặc định cho mọi nội dung trong menu.

Cách nhập ưu tiên

Để chọn cách nhập mặc định khi soạn thư.

Khóa bàn phím tự động

Để chọn xem có nên tự động khóa bàn phím hay không ở chế độ chờ khi đóng nắp trượt và để chọn thời lượng khóa từ danh sách.

Chức năng này không hiệu lực khi đang mở nắp trượt.

Gọi nhanh

Bạn có thể cài tối đa đến tám số gọi nhanh. Bấm và giữ phím số tương ứng khi đang gọi.

Bật gọi nhanh Để bật hoặc tắt chức năng này.

Cài số Để cài số gọi nhanh.

Phím gọi nhanh

Trong menu này, bạn có thể sửa menu chức năng cài sẵn của phím chuyển hướng theo nhu cầu của bạn.

Ở chế độ chờ, bạn có thể truy nhập nhanh các chức năng cài sẵn bằng các phím chuyển hướng.

Tự động cập nhật ngày giờ

Để cập nhật giờ trong điện thoại.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao.

Chế độ máy bay

Để chọn chế độ điện thoại tùy môi trường sử dụng.


Chế độ bình thường Để giữ lại mọi chức năng của điện thoại.

Chế độ máy bay Để tắt mọi chức năng liên lạc và chỉ giữ lại chức năng giải trí.

Hỏi khi bật máy Để hỏi người dùng sử dụng chế độ nào khi đang bật máy.

Phím tắt

Bạn có thể sửa các mục chức năng cài sẵn trong menu này tùy theo nhu cầu sử dụng.

Chọn một mục và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

- Thêm** Để thêm menu mới.
- Sửa** Để chọn một menu thay thế cho menu cũ.
- Xóa** Để xóa mục được chọn.
- Xóa tất cả** Để xóa mọi menu cài sẵn.
- Tắt/Bật** Để tắt hoặc bật chức năng được chọn.
- Đổi trật tự** Để cài trình tự cho mục được chọn.

Cài đặt hiển thị

Hình nền

Để cài hình nền cho màn hình chính hiển thị ở chế độ chờ.

Hệ thống Để xem và chọn ảnh cài sẵn.

X.định người dùng Để xem và chọn ảnh tải về.

Bảo vệ màn hình

Để cài hình sẽ hiển thị sau một thời gian chờ nhất định.

Cài đặt Để cài **Tình trạng (Bật/Tắt)** và **Đang đợi** (cài thời gian hiển thị ảnh bảo vệ màn hình).

Chọn Để chọn ảnh bảo vệ màn hình.

Đèn nền LCD

Để cài đèn nền của màn hình hiển thị và chọn thời lượng mà đèn nền sẽ hiển thị kể từ lần thao tác phím gần nhất.

Hiển thị ngày giờ

Để cài hiển thị hoặc ẩn ngày giờ ở chế độ chờ.

Hiển thị số người dùng

Để cài hiển thị hoặc ẩn số người dùng ở chế độ chờ.

Hiển thị tên nhà điều hành

Để cài hiển thị hoặc ẩn tên nhà điều hành ở chế độ chờ.

Lời chào

Để cài nội dung lời chào tùy chọn hiển thị khi bật máy.

Tình trạng Để bật hoặc tắt hiển thị lời chào.

Lời chào Để soạn nội dung lời chào.

Cài đặt cuộc gọi

ID người gọi

Để chọn ẩn hay cho người nghe biết ID của bạn khi gọi.

Cài qua mạng Cài đặt hệ thống mặc định.

Giấu ID Để ẩn số điện thoại của bạn.

Gửi ID Để gửi số điện thoại của bạn.

Chờ cuộc gọi

Đây là một loại dịch vụ mạng. Nó có nghĩa nếu một người đang cố gắng kết nối khi bạn đang bận máy, điện thoại sẽ báo cho bạn biết.

Bật Để bật chức năng.
Tắt Để tắt chức năng này. Điện thoại sẽ không báo nhắc bạn và người đang gọi cho bạn sẽ nghe thấy âm bận máy hoặc cuộc gọi sẽ được chuyển đến một điện thoại khác (Nếu điện thoại của bạn được cài sang **Chuyển khi bận**).

Tình trạng truy vấn Để hỏi tình trạng hiện hành.

Chuyển cuộc gọi

Để chuyển các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc sang một số khác (có hoặc không có trong danh bạ).

Chuyển mọi cuộc gọi thoại Sẽ chuyển mọi cuộc gọi thoại.

Chuyển khi ngoài vùng phủ sóng Để chọn trường hợp mà bạn muốn chuyển các cuộc gọi đến.

Chuyển khi không trả lời
Chuyển khi bận

Chuyển mọi cuộc gọi dữ liệu Sẽ chuyển hướng mọi cuộc gọi dữ liệu.

Hủy mọi cuộc gọi chuyển Sẽ hủy mọi tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Bạn cũng có thể chọn **Tắt** để hủy chuyển cuộc gọi, chọn **Tình trạng truy vấn** để kiểm tra tình trạng.

Chặn cuộc gọi

Bạn có thể giới hạn các cuộc gọi đi và đến từ điện thoại. Chức năng này tùy thuộc vào mạng và cần có mã chặn cuộc gọi riêng của nhà cung cấp dịch vụ.

Cuộc gọi đi Để chọn **Mọi cuộc gọi**, **Cuộc gọi quốc tế** hoặc **Quốc tế trừ trong nước**.

Cuộc gọi đến Để chọn **Mọi cuộc gọi** hoặc **Khi chuyển vùng**.

Hủy tất cả Để xóa mọi tùy chọn chặn cuộc gọi.

Đổi mã chặn Để đổi mã chặn cuộc gọi.

Bạn có thể chọn **Tắt** để hủy chuyển cuộc gọi, chọn **Tình trạng truy vấn** để kiểm tra tình trạng.

Chuyển đường truyền



Bạn có thể chuyển đường truyền qua menu này nếu dùng thẻ SIM với hai số của nhà cung cấp (dịch vụ mạng). Chức năng này chỉ có sẵn nếu thẻ SIM của bạn có hỗ trợ.

Tất cả các chức năng trên của phần này đều phụ thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao.

Hiện thị thời gian gọi

Để cài hiển thị hoặc ẩn thời gian gọi trong khi đàm thoại.

Tự động gọi lại

Nếu bạn bật chức năng này và không nhận được trả lời cho cuộc gọi vừa thực hiện, điện thoại sẽ tự động gọi lại số này đều đặn cho đến khi dùng hết số lần gọi lại tối đa (10 lần) hoặc cho đến khi người nghe trả lời điện thoại. Bấm  hoặc  để kết thúc gọi lại.

Nếu bạn tắt chức năng này và không nhận được trả lời cho cuộc gọi vừa thực hiện, điện thoại sẽ tự động kết thúc cuộc gọi.

Báo thời lượng cuộc gọi

Để chọn xem có bật chức năng và cài thời gian báo bíp định kỳ.

Tắt

Để tắt chức năng này.

Một lần

Để cài từ 1 đến 3000 (giây) làm thời gian báo bíp.

Định kỳ

Để cài từ 30 đến 60 (giây) làm thời gian báo bíp định kỳ. Điện thoại sẽ báo bíp mỗi một phút.

Số IP

Để cài số IP nhằm thực hiện cuộc gọi IP. Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao. Hãy liên hệ nhà điều hành mạng để có các thông số cấu hình.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao.

D.sách đen

Để cài danh sách đen nhằm từ chối các cuộc gọi đến trong danh sách.

Chế độ

Để cài tùy chọn này sang chế độ **Bật** hoặc **Tắt**.

Số trên

Cài các số sẽ bị từ chối.

D.sách đen

Cài đặt mạng

Chọn mạng

Để chọn mạng dịch vụ. Nên chọn **Tự động**.


Tự động Điện thoại sẽ tự động chọn và đăng ký mạng có thể sử dụng.

Thủ công Điện thoại sẽ tự động cung cấp danh sách các mạng có sẵn trong khu vực. Chọn một mạng để đăng ký.

Bạn chỉ có thể chọn một mạng khác ngoài mạng chủ khi mạng này có thỏa thuận chuyển vùng hợp lệ với mạng chủ. Việc bạn đổi mạng có thể phát sinh một số vấn đề trong quá trình sử dụng điện thoại.

Mạng ưu tiên

Bạn có thể dùng menu này để tạo danh sách mạng ưu tiên. Một khi được chọn, điện thoại sẽ cố đăng ký mạng theo các ưu tiên của bạn.

Chọn một mục và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Thêm từ D.sách Để thêm một mạng ưu tiên từ danh sách.

Tạo mới Để tạo một mạng ưu tiên.

Đổi ưu tiên Để chọn thứ tự ưu tiên cho mạng được chọn.

Xóa Để xóa mạng được chọn từ danh sách

Kết nối GPRS

Để chọn chế độ kết nối, gồm **Luôn luôn** và **Khi cần**.

Cài đặt bảo mật

Khóa SIM

Sau khi đã bật Khóa SIM, bạn phải nhập mã PIN (mã PIN được cấp bởi nhà cung cấp cùng với thẻ SIM) khi bật điện thoại. Nếu nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, bạn phải nhập mã PUK (mã mở khóa PIN). Mã PUK dùng để mở khóa hoặc đổi mã PIN bị khóa. Nếu mã PUK chưa được cấp hoặc bị mất, bạn có thể liên hệ với nhà cung cấp mạng.

Khóa máy

Khi đã cài tình trạng **Bật**, bạn phải nhập mật mã mỗi khi bật điện thoại và mã mặc định là 1122.

Gọi số cố định

Để giới hạn cuộc gọi đi đến các số điện thoại nhất định. Bạn phải có mã PIN2 cấp bởi nhà cung cấp mạng để kích hoạt chức năng này.

Không phải mọi SIM đều có mã PIN2. Nếu thẻ SIM không có mã PIN2, bạn không thể sử dụng menu này.

Cuộc gọi bị chặn

Để giới hạn nhiều cuộc gọi đi.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng.

Đổi mật mã

Menu này dùng để đổi mã PIN/PIN2 và mã khóa máy.

Mã PIN

Mã PIN (Số nhận dạng cá nhân) dùng để ngăn chặn SIM khỏi bị sử dụng trái phép. Mã PIN được cấp cùng với thẻ SIM. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn mã mặc định.

Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN của SIM sẽ bị khóa và bạn phải nhập mã PUK để mở khóa.

Mã PUK được cấp cùng với thẻ SIM. Nếu không, bạn có thể yêu cầu mã từ nhà cung cấp dịch vụ.

Nếu bạn không thể nhập đúng mã PUK trong 10 lần, thẻ SIM sẽ bị khóa vĩnh viễn.

Mã PIN2

Dùng để truy nhập một số chức năng mạng đặc biệt như tính cước hoặc gọi số cố định, v.v... Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn mã mặc định. Nếu bạn không thể nhập đúng mã PIN2 trong 3 lần, thẻ SIM sẽ bị khóa và bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK2.

Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn mã PUK2.


Nếu không thể nhập đúng mã PUK2 trong 10 lần, bạn sẽ không thể sử dụng các chức năng liên quan đến mã PIN2 được nữa.

Mã khóa máy

Mã khóa máy bảo vệ điện thoại của bạn khỏi bị người khác sử dụng trái phép. Bạn cần có mã này khi xóa mọi dữ liệu hoặc phục hồi các cài đặt gốc. Mã khóa máy ban đầu là 1122.

Phục hồi cài đặt gốc



Menu này dùng để cài điện thoại của bạn trở về cấu hình gốc.


Nhập mã khóa máy và bấm  để xác nhận.



10. Công cụ

Báo thức

Menu này dùng để cài ba đồng hồ báo thức, thao tác như sau:


1. Chọn một báo thức, sau đó bấm  để sửa.
2. Cài tình trạng (*Tắt/Bật*), giờ và kiểu báo thức (*Một lần/Hàng ngày/Nhiều ngày*), chu kỳ báo lại và kiểu báo (*Rung và chuông/Chuông/Chỉ rung*), sau đó bấm  để xác nhận.


Sau khi chọn Nhiều ngày, bấm  và cài tình trạng của mỗi ngày trong tuần.


Đồng hồ báo thức sẽ vẫn đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại. Bấm  để tắt chuông báo thức. Bấm  để tắt báo thức tạm thời. Báo thức sẽ đổ chuông lại khoảng 4 phút sau đó.

Lịch

Menu này dùng để xem lịch, truy nhập hoặc sửa *D.sách c.việc*.

Chọn ngày cần xem và bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau.









Xem công việc Để cài ngày, giờ, ghi chú và chuông báo cho lịch công việc. Bấm  để thêm công việc mới; sửa hoặc xem công việc được chọn (Vui lòng tham khảo *D.sách c.việc* để biết chi tiết).

Vào mục ngày Để xem nhanh ngày đã đặt lịch. Nhập ngày và sau đó bấm .

Máy tính

Điện thoại được tích hợp máy tính giúp bạn có thể thực hiện các phép tính cơ bản.

Bảng dưới đây liệt kê các thao tác phím khác nhau ở chế độ máy tính.


	Cộng hoặc M+
	Trừ hoặc M-
	Nhân hoặc MC
	Chia hoặc MR
	Xóa số
	Dấu thập phân
 hoặc 	Kết quả phép tính

Bạn chỉ có thể lưu 12 chữ số (kể cả dấu thập phân) cho kết quả và toán hạng.

Trình đọc Ebook


Bạn có thể đọc các tập tin TXT bằng trình đọc này.

Mọi nội dung đọc phải được lưu vào thư mục "Ebook" của bộ nhớ.

1. Nó có thể hiển thị "Thư mục trống" khi bạn truy nhập lần đầu. Bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Sắp xếp kệ sách Để cập nhật các tập tin trong thư mục Ebook.

Cài đặt quốc tế Để cài *Kiểu chữ, Cỡ chữ, Cuộn theo, Cuộn tự động, Tốc độ cuộn, Toàn màn hình, Mã hóa.*

2. Chọn một tập tin, bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Mở Ebook Để xem tập tin được chọn.

Sắp xếp kệ sách Để cập nhật các tập tin trong thư mục Ebook.

Cài đặt quốc tế Để xem hoặc sửa mặc định.

Th.tin sách Để xem chi tiết tập tin.

Xóa Để xóa tập tin được chọn.

Xóa mọi tập tin Để xóa toàn bộ tập tin trong thư mục.



Phân loại Để sắp xếp riêng mọi tập tin theo tên, loại, thời gian hoặc kích thước.


Áp dụng cài đặt quốc tế Để áp dụng các cài đặt quốc tế cho mọi tập tin.

Trợ giúp Để xem phím tắt của một số phím khi đang đọc.

D.sách c.việc

Menu này giúp bạn quản lý mọi thứ trong công việc hoặc trong cuộc sống. Bạn có thể đặt nội dung, giờ chi tiết và báo thức cho menu này.

Nếu chưa có công việc trong điện thoại, nó sẽ hiển thị trống. Bạn có thể bấm  **Thêm** để tạo công việc mới, sau đó bấm  **Hoàn tất** để hoàn tất.



Nếu chọn một công việc, bạn có thể bấm  **Tùy chọn** để vào menu tùy chọn.

Tạo công việc

Ngày Để nhập ngày cho công việc.

Giờ Để nhập giờ cho công việc.

Định dạng giờ bạn nhập phải nằm trong hệ thống 24 giờ.

Ghi chú Để nhập nội dung công việc. Bấm  **Sửa**, nhập nội dung, sau đó bấm  để lưu lại.

Báo thức Để cài tình trạng báo thức.

Lặp lại Để cài tần số: **Một lần**, **Hàng ngày**, **Nhiều ngày**, **Hàng tuần**, **Hàng tháng**.

Menu tùy chọn công việc

Xem Để xem các cài đặt của công việc được chọn.

Thêm Để thêm công việc mới.



Sửa Để sửa công việc được chọn.

Xóa Để xóa công việc được chọn.

Xóa tất cả Để xóa mọi công việc trong **D.sách c.việc**.

Đồng hồ thế giới

Menu này dùng để kiểm tra giờ ở các thành phố chính trên thế giới.



Bấm   để chọn một thành phố, ngày giờ địa phương của thành phố này sẽ hiển thị ở phía dưới màn hình. Ngày giờ này tương ứng với ngày giờ hiện hành trong điện thoại của bạn.

Bộ ch.đổi đơn vị

Bạn có thể dùng chức năng chuyển đổi đơn vị độ dài và trọng lượng.

Bộ ch.đổi tiền tệ

Chức năng này dùng để chuyển một số tiền từ loại tiền này sang loại tiền khác bằng tỷ giá ngoại tệ tùy chọn. Bạn có thể chuyển từ **Trong nước** sang **Nước ngoài** hoặc ngược lại.

1. Nhập tỷ giá vào mục **Tỷ giá**, bấm .
2. Chọn **Hiển thị tỷ giá** (Đồng đầu tiên của màn hình).
3. Nhập số tiền vào mục **Trong nước** và bấm  hoặc mục **Nước ngoài** để biết giá trị chuyển đổi.


Tùy chọn "Hiển thị tỷ giá" cho phép bạn chọn Tỷ giá vừa nhập làm tỷ lệ Trong nước sang Nước ngoài hoặc Nước ngoài sang Trong nước.

Bạn có thể nhập dấu thập phân bằng cách bấm phím # khi xử lý các đơn vị hoặc loại tiền chuyển đổi.

Sức khỏe

Menu này cung cấp cho bạn thông tin tham khảo về chỉ số đo cơ thể và tình trạng kinh nguyệt của phụ nữ.

Chỉ số đo cơ thể

Chọn *Giới tính*, nhập chiều cao và cân nặng, sau đó bấm  để biết kết quả.

Kỳ kinh


Cách sử dụng giống như "chỉ số đo cơ thể".

Dữ liệu tính toán chỉ dùng để tham khảo và dữ liệu thực có thể khác.

11. Danh bạ



Bạn có thể quản lý các số liên lạc và lưu chúng vào thẻ SIM hoặc vào bộ nhớ điện thoại (lưu đến 300 tên).

Tìm nhanh

Tìm một số liên lạc trong danh bạ. Nhập tên muốn tìm kiếm và bấm .

Thêm mục mới

Để thêm một số liên lạc mới vào danh bạ được chọn.

1. Chọn *Sang SIM* hoặc *Sang Máy* và bấm .
2. Nhập tên và số điện thoại, sau đó bấm  để xác nhận.

Để lưu nhanh số điện thoại, bạn có thể nhập số ở chế độ chờ, sau đó bấm  để lưu lại.

Chép tất cả



Để chép toàn bộ số liên lạc từ danh bạ này sang danh bạ khác.

Xóa tất cả

Để xóa toàn bộ số liên lạc từ danh bạ được chọn: *Từ SIM* hoặc *Từ Máy*.

Nhóm người gọi

Để nhóm các số liên lạc trong danh bạ để người dùng tiện sử dụng.

1. Chọn *Nhóm người gọi* và bấm .
2. Chọn một nhóm và bấm .
3. Chọn tùy chọn tương ứng để sửa đổi.

Bạn có thể cài đặt các tùy chọn sau:

Tên nhóm Để đặt tên cho nhóm.

Kiểu báo hiệu Để cài kiểu chuông báo cuộc gọi từ các số liên lạc trong nhóm.

Kiểu chuông Để cài nhạc chuông cho cuộc gọi đến từ các số liên lạc trong nhóm.

Hình Để cài ảnh hiển thị trên màn hình khi có cuộc gọi đến từ các số liên lạc trong nhóm.

Kiểu video Để cài kiểu video báo cuộc gọi từ các số liên lạc trong nhóm.

D.sách thành viên Để thêm hoặc xóa thành viên trong nhóm.

Số đặc biệt

Số riêng

Để lưu số riêng của bạn vào menu này. Chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình cùng mọi thông tin liên quan khác.

Dù có thể để trống mọi chi tiết, bạn không thể xóa mục Số người dùng.

Số khẩn cấp

Số khẩn cấp là số các dịch vụ khẩn cấp tại quốc gia hoặc khu vực của bạn. Trong mọi trường hợp, bạn vẫn có thể gọi đến số này dù chưa lắp SIM hay nhập mã PIN.

Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.

Cài đặt

Vị trí lưu trữ ưu tiên

Để cài bộ nhớ mặc định khi lưu một số liên lạc mới


vCard riêng


Để sửa vCard của bạn và chọn xem có gửi cho người khác hay không.

Tình trạng bộ nhớ

Để hiển thị tổng số liên lạc lưu trên mỗi danh bạ và dung lượng tương ứng.

Sửa và quản lý số liên lạc

Bấm  để truy nhập các số liên lạc mà bạn đã lưu ở chế độ chờ. Bấm phím tương ứng với ký tự đầu tiên của tên để Tìm kiếm (vd: bấm 9 ba lần để truy nhập chữ "Y"). Mục lưu đầu tiên bắt đầu bằng ký tự này sẽ được bôi đậm trong danh sách.

Chọn một số liên lạc trong danh bạ và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

- [Gọi IP](#)
- [Gửi SMS](#)
- [Xem](#)
- [Sửa](#)
- [Xóa](#)
- [Sao chép](#)
- [Di chuyển](#)
- [Gửi vCard](#)

12. Cấu hình

Bạn có thể bật cấu hình người dùng tương ứng tùy theo môi trường của bạn cũng như cài đặt một số tùy chọn của chế độ được chọn.

1. Chọn *Chung/Hội nghị/Ngoài trời/Trong nhà/Tai nghe*, sau đó chọn *Bật* trong menu tùy chọn. Chế độ bạn chọn lúc này sẽ là chế độ hiện đang hoạt động.
2. Chọn *Tùy chỉnh* trong menu tùy chọn để cài đặt các tùy chọn sau.

Cài đặt nhạc chuông Gồm *Cuộc gọi đến, Báo thức, Bật nguồn, Mở nắp, Đóng nắp, Báo tin nhắn, Âm bàn phím.*

Âm lượng Cho phép bạn cài âm lượng *Nhạc chuông* và *Âm bàn phím* sang một trong bảy mức.

Kiểu báo hiệu Gồm *Chuông, Chỉ rung, Rung và chuông, Rung rồi chuông.*

Kiểu chuông Gồm *Một lần, Lặp lại, Tăng dần.*

Chuông mở rộng Gồm các âm gợi ý như *Cảnh báo, Lỗi, Kết nối mạng* và *Kết nối cuộc gọi.*

Chế độ trả lời Chọn cài *Bật nắp trả lời* hoặc *Phím bất kỳ* để trả lời.

Tùy chọn "Tự động" ở Chế độ trả lời chỉ hiển thị ở Chế độ tai nghe.

Không cần bật chế độ Tai nghe. Khi bạn cắm tai nghe, điện thoại sẽ tự động chuyển sang chế độ tai nghe.

Ký hiệu & biểu tượng

Ở chế độ chờ, nhiều biểu tượng có thể hiển thị đồng thời trên màn hình.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, mạng hiện không có sẵn. Bạn có thể đang ở trong khu vực sóng yếu, di chuyển đến vị trí khác có thể giúp bắt sóng tốt hơn.



Cường độ tín hiệu - Càng nhiều vạch báo hiển thị, chất lượng tiếp sóng càng tốt.



Cường độ pin - Bạn càng thấy nhiều vạch, pin còn lại càng nhiều.



Cuộc gọi nhớ - Bạn có một cuộc gọi nhớ.



Tai nghe - Chế độ tai nghe đang bật.



Báo rung - Điện thoại sẽ báo rung khi có cuộc gọi đến.



Chuông - Kiểu báo là chuông.



Rung và chuông - Kiểu báo là rung và chuông.



Rung rồi chuông - Kiểu báo là rung rồi chuông.



SMS - Bạn vừa nhận tin nhắn mới.



MMS - Bạn vừa nhận tin nhắn MMS mới.



Thư thoại - Bạn vừa nhận thư thoại mới.



Phòng chat 1 đang ở tình trạng chat.



Kết nối GPRS - Điện thoại của bạn được kết nối với mạng GPRS.



Báo thức đang bật.



Khóa bàn phím đang bật.



Chuyển cuộc gọi - Điện thoại đang ở chế độ chuyển cuộc gọi.



Đ.truyền - Đường truyền hiện hành.

Cẩn trọng

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động của bạn là một **thiết bị thu phát sóng vô tuyến công suất thấp**. Khi hoạt động, nó sẽ phát và thu các tín hiệu sóng vô tuyến. Các tín hiệu sóng vô tuyến này truyền tín hiệu thoại hoặc dữ liệu của bạn đến một trạm chính được kết nối với mạng điện thoại. Mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng vô tuyến ở tần số GSM (900 / 1800 / 1900MHz).
- Mạng GSM sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2W).
- Điện thoại của bạn tuân thủ mọi tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại cho thấy sự tuân thủ các hướng dẫn tương thích điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Đối với hoạt động mang trên người, điện thoại này đã được kiểm tra và đáp ứng các tiêu chuẩn phơi nhiễm tần số FCC FR khi dùng với phụ kiện không phải kim loại và có tai nghe đặt cách cơ thể tối

thiểu 1,5cm. Việc dùng các phụ kiện khác không thể đảm bảo sự tuân thủ các tiêu chuẩn phơi nhiễm tần số FCC RF.

Lưu ý: Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy định FCC. Hoạt động của thiết bị phải tuân thủ hai điều kiện sau:

- Thiết bị này không gây ra nhiễu sóng có hại, và
- Thiết bị này phải chấp nhận mọi trường hợp nhiễu sóng đã nhận kể cả nhiễu sóng có thể tạo ra theo tác không mong muốn.

Bạn phải chịu trách nhiệm về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác hoặc cho bản thân điện thoại, hãy đọc kỹ và thực hiện đúng mọi hướng dẫn an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông tin này khi cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh điện thoại bị sử dụng ngoài ý muốn:



Cất giữ điện thoại ở nơi an toàn và để xa tầm tay trẻ em.

Tránh ghi mã PIN ra giấy. Thay vào đó hãy cố nhớ mã.

Tắt máy và tháo pin nếu bạn định không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Đổi mã PIN sau khi mua điện thoại và kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Thiết kế điện thoại của bạn tuân thủ mọi luật pháp và quy định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng các thiết bị điện tử khác. Do đó, bạn nên tuân thủ mọi **khuyến cáo và quy định của địa phương** khi dùng điện thoại tại nhà hoặc khi đi xa. **Các quy định về sử dụng điện thoại di động trên xe hơi và máy bay đặc biệt nghiêm ngặt.** Dư luận đã từng tập trung chú ý vào các nguy cơ tiềm ẩn đối với sức khỏe của người dùng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng vô tuyến, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm giúp người dùng tránh bị phơi nhiễm năng lượng sóng vô tuyến. Điện thoại di động của bạn **tuân thủ mọi tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và Hướng dẫn Thiết bị đầu cuối 1999/5/EC dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị vô tuyến.

Luôn tắt điện thoại của bạn...

Thiết bị điện tử không chống nhiễu tốt hoặc **quá nhạy cảm** có thể bị tác động bởi năng lượng sóng vô tuyến. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc sử dụng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám, các trung tâm y tế hay bất kỳ nơi nào khác ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (chẳng hạn các trạm xăng và những nơi có các nhiều hạt bụi như bột kim loại).

Trong xe đang chở chất dễ cháy (kể cả lúc xe đang dừng đỗ) hoặc xe sử dụng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xem xe có tuân thủ các quy định an toàn hiện hành hay không. Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị sử dụng sóng vô tuyến, chẳng hạn như hầm mỏ hoặc những nơi đang tiến hành các hoạt động phá nổ.



Liên hệ với nhà sản xuất xe để đảm bảo **thiết bị điện tử** sử dụng trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng sóng vô tuyến.

Máy trợ tim

Nếu bạn sử dụng **máy trợ tim**:

- Luôn giữ điện thoại cách xa máy trợ tim hơn 15 cm khi điện thoại đang bật để tránh nguy cơ bị nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo trước ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Máy trợ thính

Nếu bạn sử dụng **máy trợ thính**, hãy liên hệ với bác sĩ và nhà sản xuất để biết máy trợ thính của bạn có dễ bị nhiễu sóng điện thoại hay không.

Cải thiện hiệu quả

Để **nâng cao hiệu quả sử dụng điện thoại**, hãy giảm độ bức xạ năng lượng sóng vô tuyến, **giảm mức tiêu thụ pin và đảm bảo điện thoại hoạt động an toàn theo các hướng dẫn sau:**



Để điện thoại hoạt động ở mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn nên dùng máy ở những vị trí hoạt động thông thường (khi không dùng ở chế độ rảnh tay hoặc với phụ kiện rảnh tay).

- Không đặt điện thoại ở nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ Bảo hành Toàn cầu của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin và để khô trong 24 giờ trước khi sử dụng lại.
- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi và nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ khi bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Cài thời lượng đèn nền ngắn hơn và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin để tăng thời gian thoại và thời gian chờ của máy.

Lưu ý: Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy định FCC. Hoạt động của thiết bị phải tuân thủ hai điều kiện sau:

- Thiết bị này không gây ra nhiễu sóng có hại, và
- Thiết bị này phải chấp nhận mọi trường hợp nhiễu sóng đã nhận kể cả nhiễu sóng có thể tạo ra thao tác không mong muốn.

Thông tin pin

- Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.
- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hoặc mở pin.
- Không để các vật kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh đặt điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hoặc 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng pin và phụ kiện chính hãng của Philips vì việc sử dụng bất kỳ phụ kiện nào khác cũng có thể làm hỏng điện thoại và vô hiệu hóa mọi chính sách bảo hành mà Philips dành cho điện thoại của bạn. Sử dụng loại pin không đúng còn có thể gây nổ.

Đảm bảo các phụ kiện bị hỏng được thay thế ngay bởi chuyên viên kỹ thuật và đảm bảo chúng được thay thế bằng các phụ kiện Philips chính hãng.

Điện thoại và xe hơi của bạn



Các nghiên cứu cho thấy sử dụng điện thoại khi đang lái xe sẽ làm giảm sự tập trung của bạn, vốn có thể rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung lái xe. Dừng đỗ xe vào lề trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các quy định địa phương tại các quốc gia nơi bạn lái xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn dùng điện thoại trong xe hơi, hãy lắp bộ tai nghe rảnh tay chuyên dụng cho xe hơi.
- Đảm bảo điện thoại và các phụ kiện trên xe hơi không cản trở hoạt động của túi khí hoặc các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng hệ thống báo động để dùng đèn hoặc còi xe làm âm báo cuộc gọi đến cũng bị cấm trên các tuyến đường công cộng ở một số quốc gia. Kiểm tra các quy định của địa phương.

Quy tắc 60950 tiếng Anh

Trong điều kiện thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc quá lâu với ánh nắng (chẳng hạn qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ của vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt là đối với vỏ kim loại. Trong trường hợp này, bạn nên cẩn thận khi cầm điện

thoại cũng như tránh sử dụng điện thoại khi nhiệt độ môi trường trên 40° C hoặc dưới 5° C.

Đối với điện thoại của bạn, ổ cắm phải được lắp đặt gần điện thoại và dễ sử dụng.

Biểu tượng WEEE trong DFU (Hướng dẫn sử dụng): “Thông tin cho người sử dụng”

Vứt bỏ sản phẩm cũ

Điện thoại của bạn được thiết kế và chế tạo với các vật liệu và thành phần cao cấp, vốn có thể được tái chế và tái sử dụng.



Khi một sản phẩm kèm biểu tượng thùng rác có bánh xe bị gạch chéo, điều này có nghĩa là sản phẩm đó tuân thủ Hướng dẫn Châu Âu 2002/96/EC

Hãy tìm hiểu về hệ thống thu gom các sản phẩm điện và điện tử riêng của địa phương.

Hãy tuân thủ các quy định của địa phương và không vứt bỏ các sản phẩm cũ như với các chất thải thông thường của gia đình. Việc vứt bỏ đúng cách các sản phẩm cũ sẽ giúp tránh được các hậu quả tiêu cực tiềm ẩn cho môi trường và sức khỏe con người.

Khắc phục sự cố

Điện thoại không bật lên

Tháo/lắp lại pin. Sau đó sạc điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Rút điện thoại ra khỏi bộ sạc và thử bật máy.

Điện thoại không trở về màn hình chờ

Bấm giữ phím kết thúc hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin đã được lắp chính xác hay chưa rồi bật lại điện thoại.

Biểu tượng mạng không hiển thị

Mất kết nối mạng. Bạn đang ở trong khu vực bị chặn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Thử di chuyển đến một vị trí khác, cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi ở nước ngoài), kiểm tra xem ăngten có ở đúng vị trí hay không nếu điện thoại của bạn có ăngten ngoài, hoặc liên hệ với nhà khai thác mạng của bạn để được hỗ trợ/biết thêm thông tin.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Điều này hoàn toàn bình thường

và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Mang điện thoại đến chỗ ấm hơn và thử lại. Đối với các trường hợp khác, vui lòng liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Pin dường như quá nóng

Bạn có thể đang dùng bộ sạc không tương thích với điện thoại. Đảm bảo bạn luôn dùng phụ kiện chính hãng Philips được bán kèm điện thoại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu mạng không gửi số của người gọi đến, điện thoại sẽ hiển thị **Gọi 1** hoặc **Giấu số**. Liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS hay chưa hoặc liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

Bạn không thể hiển thị hình ảnh

Điện thoại của bạn có thể không chấp nhận hình ảnh nếu nó quá lớn, nếu tên của nó quá dài hoặc nếu nó không có định dạng tập tin đúng.

Bạn nghĩ mình không nhận được một số cuộc gọi

Kiểm tra các tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Màn hình sẽ hiển thị LẮP SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí hay chưa. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, thẻ SIM của bạn có thể đã bị hỏng. Liên hệ với nhà khai thác mạng.

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị KHÔNG CHO PHÉP

Một số chức năng tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn có hỗ trợ. Liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

Điện thoại không thể sạc pin

Nếu đã dùng hết pin hoàn toàn, điện thoại có thể mất một ít thời gian trước khi biểu tượng sạc pin hiển thị trên màn hình.

Phụ kiện Philips Chính hãng

Một số phụ kiện như pin và bộ sạc được bán kèm theo hộp điện thoại của bạn như các phụ kiện chuẩn. Các phụ kiện khác có thể được bán kèm theo gói hàng (tùy nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ) hoặc bán riêng. Vì vậy, nội dung gói hàng có thể khác nhau.

Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do việc sử dụng phụ kiện không chính hãng.

Bộ sạc

Sạc pin với mọi ổ cắm AC. Nhỏ gọn để bỏ vừa trong cặp/túi xách.

Cáp USB

Cáp USB cho phép truyền dữ liệu tốc độ cao giữa điện thoại và máy tính của bạn. Bạn có thể quản lý các thông tin lưu trữ trong điện thoại như hình ảnh, hoạt ảnh, ảnh chụp, video và nhạc. Bạn cũng có thể dùng cáp để sạc pin (Chế độ sạc này thích hợp với hầu hết mọi PC).

Tai nghe

Điện thoại sẽ tự động bật chế độ tai nghe khi bạn cắm tai nghe. Và bạn có thể chọn tùy chọn **Tự động** ở chế độ trả lời. Nếu tình trạng của tùy chọn này là **Bật**, điện thoại sẽ tự động trả lời cuộc gọi đến trong 2 giây.

Thông tin về tỷ lệ hấp thụ riêng Tiêu chuẩn quốc tế

ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ PHƠI NHIỄM SÓNG VÔ TUYẾN

Điện thoại di động của bạn là thiết bị phát và thu sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất để không vượt quá các giới hạn phơi nhiễm tần số vô tuyến (RF) theo các tiêu chuẩn quốc tế. Các tiêu chuẩn này được thiết lập bởi Ủy ban Quốc tế về Bảo vệ Phóng xạ Không Ion (ICNIRP) và Viện Kỹ sư Điện & Điện tử – Hội Các Tiêu Chuẩn (IEEE-SA) dự báo mức độ an toàn quan trọng nhằm đảm bảo an toàn cho mọi người bất kể tuổi tác và sức khỏe.

Tiêu chuẩn phơi nhiễm cho điện thoại di động sử dụng đơn vị đo gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng (SAR). Giới hạn SAR đề nghị bởi ICNIRP cho điện thoại di động mà mọi người thường sử dụng là **2.0W/kg cho hơn 10g mô đầu** và **1.6W/kg cho hơn 1g mô đầu** theo đề nghị của IEEE-SA (Tiêu chuẩn IEEE 1528).

Các cuộc thử nghiệm SAR đã được tiến hành bằng cách áp dụng các vị trí hoạt động đề nghị và cho điện thoại phát sóng ở mức năng lượng được xem là cao nhất trên mọi băng tần thử nghiệm. Dù SAR được xác định ở mức năng lượng được xem là cao nhất, mức SAR thực tế của điện thoại khi hoạt động thường thấp hơn giá trị SAR tối đa. Điều này là do điện thoại được thiết kế để hoạt động ở nhiều mức năng lượng khác nhau nhằm chỉ sử dụng nguồn năng lượng cần thiết để kết nối mạng. Nói chung, bạn càng ở gần anten trạm chính, nguồn năng lượng điện thoại cần sử dụng càng ít.

Trong khi vẫn có sự khác biệt giữa mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở nhiều vị trí khác nhau, chúng đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ phơi nhiễm sóng vô tuyến.

Giá trị SAR tối đa cho mẫu điện thoại Philips 298 này khi thử nghiệm tuân thủ tiêu chuẩn là 1,025W/kg theo đề nghị ICNIRP và 1,835W/kg theo Tiêu chuẩn IEEE.

Nhằm hạn chế bị phơi nhiễm sóng vô tuyến, bạn nên giảm thời lượng cuộc gọi hoặc sử dụng tai nghe. Các biện pháp này nhằm giúp bạn giữ đầu và cơ thể cách xa điện thoại.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt.

Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc
- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
- h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.

5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
 - Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
 - Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.
 - LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua,

ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO

HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YẾU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIT), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỖN THẤT MANG TÍNH HỆ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỔN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.

Tuyên bố tuân thủ

Chúng tôi,
**Shenzhen Sang Fei Consumer
Communications Co., Ltd.**
**11 Science and Technology Road,
Shenzhen Hi-tech Industrial Park,
Nanshan District, Shenzhen 518057,
Trung Quốc.**

tuyên bố trong phạm vi trách nhiệm của công ty
ràng sản phẩm

CT0298

Vô tuyến di động GSM 900/1800

TAC: 35789801

mà tuyên bố này đề cập đến, tuân thủ các tiêu
chuẩn sau:

AN TOÀN: EN 60950-1:2001+A11:2004

SỨC KHỎE: EN 50360:2001

**EMC: ETSI EN301 489-7 v 1.2.1; ETSI EN
301 489-17 v1.2.1**

**QUANG PHỔ: ETSI EN 301 511 v9.0.2;
ETSI EN 300 328 v1.6.1**

Chúng tôi theo đây tuyên bố mọi quy trình thử
nghiệm vô tuyến cần thiết đã được tiến hành và
sản phẩm nêu trên tuân thủ mọi yêu cầu cần thiết
của Hướng dẫn 1999/5/EC.

Quy trình đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn
này như đề cập ở Điều 10 và được nêu chi tiết tại
Phụ lục V của Hướng dẫn 1999/5/EC đã được tiến
hành theo các điều 3.1 và 3.2 với sự tham gia của
Cơ quan Chứng nhận sau: BABT, Balfour House,
Churchfield Road, Waltonon- Thames, KT12 2TQ.

Vương quốc Anh

Số chứng nhận: **0168**

21/11/2007



Giám đốc Chất lượng